

STT	SBD	Số hồ sơ	Môn	HỌ TÊN HỌC SINH	Ký tên
1	L000012	441	Lý, MT Lý	Trần Trọng Đức Minh	Điểm cao nhất
2	L000014	554	Lý, MT Lý	Nguyễn Ngọc Thanh Nhân	
3	L000006	235	Lý, MT Lý	Hồ Lê Nhân Huân	
4	L000002	93	Lý, MT Lý	Nguyễn Lương Chấn	
5	L000007	247	Lý, MT Lý	Trần Thành Huy	
6	L000008	285	Lý, MT Lý	Nguyễn Thiên Hương	
7	L000001	33	Lý, MT Lý	Đỗ Ngọc Quỳnh Anh	
8	L000010	308	Lý, MT Lý	Tăng Vĩnh Khang	
9	L000020	707	Lý, MT Lý	Nguyễn Đức Tài	
10	L000024	025	Lý, MT Lý	Phạm Ngọc Gia An	
11	L000015	567	Lý, MT Lý	Phan Vĩnh Nhật	
12	L000017	577	Lý, MT Lý	Trương Ngọc Bảo Nhi	
13	L000011	331	Lý, MT Lý	Mai Nguyễn Đăng Khoa	
14	L000013	461	Lý, MT Lý	Nguyễn Nhật Nam	
15	L000022	819	Lý, MT Lý	Phạm Nguyễn Bảo Trân	